

Bản án số: 32/2022/HSST

Ngày 20/7/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ – TỈNH NINH BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phạm Văn Ký

- Ông Lê Xuân Cung

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô tham gia phiên tòa:
Bà Trịnh Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 20/7/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/TLST - HS ngày 30 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST – HS ngày 06 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo: **Tạ Đình K**, sinh năm 1991 tại xã Y M, huyện Y M, tỉnh N B; nơi cư trú: Xóm 7 T, xã Y M, huyện Y M, tỉnh N B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Văn N và bà Trần Thị C; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 24/2022/LCCT - TA ngày 01/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đoàn Thị Hằng, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình. Có mặt.

* *Bị hại:* Ông Đoàn Sỹ V, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn Tr N 3, xã Y H, huyện Y M, tỉnh N B, vắng mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Vũ Văn Th, sinh năm 1993; nơi cư trú: Xóm 1, xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

2. Chị Đoàn Thị Th, sinh năm 1987; nơi cư trú: Xóm Lão, xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

* Người làm chứng: Bà Trần Thị C, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì vụ án có nội dung như sau: Khoảng 10 giờ ngày 01/01/2022, Tạ Đình K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu ESPERO BKS 35AA – 02262 (xe của bà Trần Thị C, sinh năm 1970 trú tại xóm 7 Tây, xã Yên Mỹ là mẹ đẻ của K) đi theo đường trục xã Yên Hòa, huyện Yên Mô để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi qua lán đóng gạch của gia đình ông Đoàn Sỹ V, sinh năm 1969 tại thôn Trinh Nữ 3, xã Yên Hòa, huyện Yên Mô quan sát thấy bên trong lán có nhiều tài sản nhưng không có người trông coi, cửa làm bằng lưới sắt B40, không khóa chỉ cài then bên trong. K dựng xe ở ven đường rồi đi bộ vào bên trong lán gạch, phát hiện thấy 01 chiếc máy đèn cắm để dưới nền đất, K dùng tay vờn chiếc máy trên ra gần vị trí dựng xe máy rồi bê lên giá để hàng bằng kim loại ở phía sau xe rồi dùng dây cao su một đầu gắn móc kim loại cố định máy đèn cắm trên xe. Sau đó K điều khiển xe đi đến cửa hàng thu mua sắt vụn của chị Đoàn Thị Th, sinh năm 1987 ở xóm Lão, xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô đặt chiếc máy đèn cắm ở trước cửa hàng rồi tiếp tục điều khiển xe quay lại lán đóng gạch, tiếp tục tìm tài sản để trộm cắp. K vào trong lán lấy 01 chiếc xe đẩy 02 bánh tự chế, khung bằng kim loại màu xám và 01 chiếc gầu múc kim loại màu xám không ghi nhãn hiệu rồi đặt tất cả lên giá để hàng của xe máy dùng dây chằng buộc lại chở đến cửa hàng của chị Th. Khi gặp chị Th, K nói “Em có ít sắt vụn chị có mua không” thì chị Th đồng ý. Sau đó K bán 01 máy đèn cắm, 01 xe đẩy kim loại và 01 gầu múc cho chị Th với giá 1.300.000đồng, sau khi nhận tiền, K đi về nhà. Khi về nhà K nhớ ra trong lán đóng gạch của ông V vẫn còn mô tơ điện có thể lấy trộm để bán nên khoảng 19 giờ cùng ngày K tiếp tục điều khiển xe mô tô ESPERO BKS 35AA – 02262 đến lán đóng gạch của ông V, đến nơi thấy không có người nên K dựng xe máy ở đường rồi đi vào trong lán. K dùng chiếc bật lửa ga vỏ nhựa màu cam, bật lửa soi để xác định vị trí để chiếc mô tơ xuất sứ Trung Quốc, công suất 3kw màu đen được lắp trên máy đóng gạch. Lúc này K tìm trong lán được một viên gạch đỏ kích thước khoảng (10x10x5)cm và 01 đoạn thanh sắt hình trụ kích thước khoảng (20x1x1)cm rồi đặt 01 cạnh của thanh sắt vào cạnh ốc bắt nổi mô tơ sau đó dùng gạch gõ mạnh vào đầu còn lại của thanh sắt để nới lỏng ốc bắt rồi dùng

tay vặn tháo ốc. K làm tương tự với 03 con ốc còn lại thì tháo được chiếc mô tơ và đặt chiếc mô tơ xuống nền lán. Sau khi tháo được chiếc mô tơ thứ nhất, K tiếp tục làm tương tự tháo chiếc mô tơ xuất xứ Australia công suất 7,5kw màu trắng bạc được lắp trên chiếc máy trộn. Sau khi tháo được hai chiếc mô tơ, K bê chiếc mô tơ công suất 3kw ra trước đặt lên giá để hàng giữa xe máy còn chiếc mô tơ công suất 7,5kw nặng hơn nên K vắn đến gần vị trí xe máy nhưng không bê lên được. K đứng đợi một lúc thì thấy một người đàn ông không quen biết đi xe mô tô qua, thấy vậy K nhờ người này bê hộ chiếc mô tơ nêu trên đặt lên giá để hàng sau xe, K dùng dây chằng buộc chặt lại rồi điều khiển xe chở 02 chiếc mô tơ đến cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Vũ Văn Th, sinh năm 1993 trú tại xóm 6, xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô bán với giá 2.000.000đồng rồi đi về nhà.

Ngày 05/01/2022, ông Đoàn Sỹ V có đơn trình báo cơ quan CSĐT công an huyện Yên Mô. Sau khi rà soát xác minh, cơ quan điều tra xác định đối tượng nghi vấn là Tạ Đình K, tiến hành triệu tập K lên làm việc. Quá trình điều tra, Tạ Đình K khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, ngày 05/01/2022 cơ quan CSĐT công an huyện Yên Mô thu giữ: 01 chiếc mô tơ xuất xứ Australia công suất 7,5kw màu trắng bạc; 01 chiếc mô tơ xuất xứ Trung Quốc công suất 3kw màu đen do anh Vũ Văn Thành giao nộp; 01 chiếc máy đèn cám không ghi nhãn hiệu; 01 chiếc gầu múc kim loại không ghi nhãn hiệu; 01 chiếc xe đẩy hai bánh tự chế khung kim loại màu xám do chị Đoàn Thị Th giao nộp. Khám nghiệm hiện trường, cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường 08 bộ bu lông, đai ốc nổi 02 chiếc mô tơ. Ngày 06/01/2022 thu giữ 01xe mô tô ESPERO BKS 35AA – 02262; 01 áo phao màu trắng; 01 dây chằng cao su; 01 bật lửa ga vỏ nhựa màu cam do Tạ Đình K giao nộp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/ĐGTS ngày 25/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình kết luận: Chiếc mô tơ xuất xứ Australia công suất 7,5kw màu trắng bạc trị giá 2.500.000 đồng; 01 chiếc mô tơ xuất xứ Trung Quốc công suất 3kw màu đen trị giá 1.500.000 đồng; 01 chiếc máy đèn cám không ghi nhãn hiệu trị giá 700.000 đồng; 01 chiếc gầu múc kim loại không ghi nhãn hiệu trị giá 200.000 đồng; 01 chiếc xe đẩy hai bánh tự chế khung kim loại màu xám trị giá 300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 5.200.000 đồng.

Tạ Đình K có tiền sử bệnh tâm thần, ngày 11/02/2022 cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Mô đã tiến hành trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Tạ Đình K. Tạ kết luận giám định pháp y tâm thần số 141/KLGD ngày 20/5/2022 của Viện pháp y tâm thần trung Ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị cáo Tạ Đình K bị bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoid. Theophân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.0. Trước, trong khi phạm tội bệnh ở giai đoạn ổn định, bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại thời điểm giám định bệnh cả bị cáo ở giai đoạn tái phát mức độ vừa (tương đương với giai đoạn bệnh thuyên giảm). Bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Năng lực trách nhiệm hình sự của bị cáo thuộc thẩm quyền của cơ quan tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Bị hại ông Đoàn Sỹ V trình bày: Sau khi phát hiện bị mất một số tài sản gồm 2 chiếc mô tơ công suất 7,5kw và công suất 3kw; 01 chiếc máy đèn cám; 01 chiếc gầu múc kim loại; 01 chiếc xe đẩy hai bánh tự chế khung kim loại ông đã trình báo cơ quan công an, quá trình điều tra xác định Tạ Đình K là người đã thực hiện hành vi trộm cắp các tài sản trên của nhà ông; đến ngày 14/2/2022 ông đã nhận lại đủ các tài sản và không đề nghị bị cáo bồi thường thiệt hại.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Th và anh Th đều xác định: Do không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên đã mua của bị cáo K một số tài sản như K khai, sau đó cơ quan điều tra đã thu hồi. Nay anh Th, chị Th đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường lại số tiền đã mua số tài sản trên.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT- VKS ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố bị can: Tạ Đình K về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tạ Đình K phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Và đề nghị HĐXX Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS xử phạt: Tạ Đình K từ 18 tháng đến 21 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, nhận được

quyết định thi hành án và bản sao bản án đối với Tạ Đình Kiên

Giao bị cáo Tạ Đình K cho Ủy ban nhân dân xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ; Miễn khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 áo phao màu trắng; 01 dây chằng cao su bọc vải xanh đen, một đầu gắn móc kim loại; 01 bật lửa ga vỏ nhựa màu cam.

- Miễn án phí hình sự cho bị cáo.

+ Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố bị cáo là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét các tình tiết để giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo bị bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoid, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.0, Mặc dù tình trạng bệnh của bị cáo ở giai đoạn ổn định, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi tuy nhiên cũng ảnh hưởng phần nào đến quá trình nhận thức của bị cáo. Lần phạm tội này của bị cáo là lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 – Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị áp dụng hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục cải tạo bị cáo.

Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên đề nghị HĐXX xem xét theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để miễn án phí cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, hứa sẽ không bao giờ vi phạm, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo cải tạo tại địa phương để có điều kiện chữa trị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, các tài liệu có trong hồ sơ về thời gian địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Ngày 01/01/2022 lợi dụng sơ hở của gia đình ông Đoàn Sỹ V, trong quản lý tài sản tại lán đóng gạch ở thôn Trinh Nữ 3, xã Yên Hòa, huyện Yên Mô, Tạ Đình K đã lén lút chiếm đoạt 02 chiếc mô tô, công suất 7,5kw và 3kw; 01 chiếc máy đèn cày; 01 chiếc gầu mức kim loại; 01 chiếc xe đẩy hai bánh tự chế để bán lấy tiền tiêu sài. Tại bản kết luận định giá tài sản số: 01/ĐGTS ngày 25/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình kết luận tổng giá trị tài sản K chiếm đoạt là 5.200.000 đồng. Theo kết quả giám định tâm thần bị cáo Tạ Đình K trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bệnh ở giai đoạn ổn định, bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo nhận thức được pháp luật nghiêm cấm hành vi xâm phạm sở hữu tài sản của công dân nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị 5.200.000đ.

Hành vi của bị cáo Tạ Đình K đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 - Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

... ”

Bản cáo trạng số 31/CT– VKS ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố bị cáo Tạ Đình K với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người bị bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoid, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.0; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thuộc diện hộ nghèo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 – Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

Song khi lượng hình cũng cần xem xét bị cáo có tiền sử bệnh tâm thần phân liệt, mặc dù trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bệnh chưa tái phát nhưng bệnh sẽ có thể tái phát bất kỳ lúc nào do vậy chỉ cần áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Do bị cáo có tiền sử bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoid, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.0 nên khi quyết định hình phạt không áp dụng hình phạt bổ sung cũng như khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, ông Đoàn Sỹ V đã nhận lại tài sản bị mất, không đề nghị bị cáo phải bồi thường. Anh Vũ Văn Th là người mua 02 chiếc mô tô do Kiên trộm cắp với giá 2.000.000đ và chị Đoàn Thị Th là người mua 01 chiếc máy đèn cám; 01 xe đẩy hai bánh tự chế; 01 gầu múc kim loại với số tiền 1.300.000đ. Quá trình giải quyết vụ án anh Th chị Th không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền mà anh Th, chị Th đã mua tài sản trên nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 chiếc mô tô xuất xứ Australia công suất 7,5kw màu trắng bạc; 01 chiếc mô tô xuất xứ Trung Quốc công suất 3kw màu đen; 01 chiếc máy đèn cầm không ghi nhãn hiệu; 01 chiếc gầu múc kim loại không ghi nhãn hiệu; 01 chiếc xe đẩy hai bánh tự chế khung kim loại màu xám; 08 bộ bu lông, đai ốc nổi 02 chiếc mô tô. Đây là tài sản hợp pháp của ông Đoàn Sỹ V. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông V là đúng qui định của pháp luật.

- Chiếc xe mô tô ESPERO BKS 35AA – 02262, quá trình điều tra xác định đó là tài sản của bà Trần Thị C là mẹ đẻ của bị cáo, K đã tự ý sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bà C không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà C là đúng qui định của pháp luật.

- Đối với 01 áo phao màu trắng; 01 dây chằng cao su bọc vải xanh đen một đầu gắn móc kim loại; 01 bật lửa ga vỏ nhựa màu cam cơ quan điều tra đã thu giữ là công cụ phạm tội, vật chứng minh tội phạm nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Những vật chứng không thu giữ được: Số tiền 3.300.000đ là số tiền bị cáo có được do bán tài sản trộm cắp đã tiêu sài cá nhân hết; 01 viên gạch đỏ và 01 đoạn thanh sắt hình trụ K dùng để tháo chiếc mô tô đã vứt lại lán gạch.

Xét thấy: Số tiền 3.300.000đ là tiền bị cáo có trách nhiệm hoàn trả đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả, đây là giao dịch dân sự, được Luật Dân sự điều chỉnh, anh Vũ Văn Th, chị Đoàn Thị Th có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Đối với 01 viên gạch đỏ và 01 đoạn thanh sắt hình trụ K dùng để tháo chiếc mô tô đã vứt lại lán gạch, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên không có căn cứ xử lý.

[7] Án phí hình sự: Do bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn nộp số tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo qui định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Tuyên bố bị cáo Tạ Đình K phạm tội “Trộm cắp tài sản”

+ Xử phạt: Tạ Đình K 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án đối với Tạ Đình K

Giao bị cáo Tạ Đình K cho Ủy ban nhân dân xã Yên Mỹ, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo Tạ Đình K thường trú để giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

+ Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo .

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo phao màu trắng; 01 dây chằng cao su bọc vải xanh đen một đầu gắn móc kim loại; 01 bật lửa ga vỏ nhựa màu cam

(Chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô).

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tạ Đình Kiên.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình(1)
- VKSND huyện Yên Mô(1)
- VKSND tỉnh Ninh Bình (1)
- Công an huyện Yên Mô(4)
- Chi cục THA huyện Yên Mô (1)
- UBND xã Yên Mỹ(1)
- Bị cáo(1);
- Bị hại(1);
- Người CQLNVLQ(2);
- Lưu HS, VP.

đã ký

Phan Ngọc Hà